|  |  |
| --- | --- |
| **Kiểm thử đơn vị** | **Kiểm thử tích hợp** |
| Kiểm thử từng module | Kết hợp các module để kiểm tra |
| Kiểm thử bất kỳ lúc nào với điều kiện:  Dev đã bàn giao | Thực hiện sau khi kiểm thử đơn vị thành công |
| Thường sẽ thực hiện bởi Dev trong quá trình code | Thường thực hiện bởi Test |

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiểm thử tích hợp** | **Kiểm thử toàn bộ hệ thống** |
| Kết hợp các module để kiểm tra | Test toàn bộ các module |
| Thực hiện sau khi kiểm thử đơn vị thành công | Thực hiện sau khi kiểm thử tích hợp thành công |

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiểm thử toàn bộ hệ thống** | **Kiểm thử chấp nhận** |
| Được thực hiện bởi người phát triển và các nhân viên kiểm thử | Được thực hiện bởi khách hàng or các cá nhân bên ngoài |
| Dữ liệu thực hiện không phải dữ liệu thật | Dữ liệu thực tế |
| Thực hiện sau khi kiểm thử tích hợp thành công | Thực hiện sau khi kiểm thử toàn bộ hệ thống thành công |

Kiểm thử chấp nhận:

+ Kiểm tra nhu cầu của người sử dụng

+ Xem có đáp ứng với yêu cầu của khách hàng

+ Thường thực hiện:

* α test: Kiểm tra tại nơi sản xuất
* β test: Kiểm tra bên ngoài nơi sản xuất